

Số: /KH-UBND

Lộc Tấn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035, đối với các ngành kinh tế mũi nhọn, xác định công nghệ cốt lõi có thể tạo đột phá, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, khả năng tiếp cận công nghệ xã Lộc Tấn

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07 tháng 1 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035, đối với các ngành kinh tế mũi nhọn, xác định công nghệ cốt lõi có thể tạo đột phá, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, khả năng tiếp cận công nghệ của tỉnh Đồng Nai;

UBND xã xây dựng ban hành Kế hoạch Xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035, đối với các ngành kinh tế mũi nhọn, xác định công nghệ cốt lõi có thể tạo đột phá, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, khả năng tiếp cận công nghệ, như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng của Trung ương và tỉnh về chuyển đổi số, đổi mới công nghệ phù hợp với quy mô, chức năng và điều kiện của cấp xã. xác định các công nghệ chiến lược có khả năng tạo đột phá, tác động lan tỏa mạnh mẽ trong các ngành chủ lực.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội trọng tâm của xã (nông nghiệp, thương mại - dịch vụ, y tế, giáo dục, văn hóa - xã hội). Trên cơ sở đánh giá nhu cầu và xu hướng công nghệ của thị trường trong nước và quốc tế, đề xuất các giải pháp hợp tác, tiếp cận, chuyển giao và làm chủ công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện và năng lực phát triển của tỉnh Đồng Nai.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035 phải bảo đảm tính khoa học, đồng bộ, toàn diện và khả thi; gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời phản ánh đúng thực tiễn sản xuất, xu hướng phát triển công nghệ trong nước và quốc tế, phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế đặc thù của xã.

- Xác định rõ các nhiệm vụ, nội dung trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn, phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tế của địa phương; kèm theo phân

công trách nhiệm cụ thể, mốc thời gian thực hiện, chỉ tiêu và kết quả đầu ra để thuận lợi cho công tác tổ chức triển khai, theo dõi, giám sát và đánh giá.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Đến năm 2030, xã Lộc Tấn cơ bản hoàn thành chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công; từng bước hình thành mô hình xã số, nông thôn số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân; định hướng đến năm 2035 làm chủ và ứng dụng hiệu quả một số công nghệ số, công nghệ mới phù hợp cấp xã.

- Đánh giá nhu cầu thực tiễn của người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp trên địa bàn xã; tăng cường khả năng tiếp cận, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; thúc đẩy liên kết, phối hợp với các cơ quan quản lý cấp trên, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học và các tổ chức khoa học và công nghệ trong quá trình đổi mới và ứng dụng công nghệ, phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xác định và lựa chọn các công nghệ phù hợp, có khả năng tạo chuyển biến tích cực đối với các lĩnh vực kinh tế chủ yếu của xã, trọng tâm là: công nghệ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; công nghệ sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp và chăm sóc sức khỏe cộng đồng; công nghệ môi trường; công nghệ năng lượng tái tạo và công nghệ xanh; công nghệ số trong quản lý, giáo dục, thương mại và dịch vụ.

- Đến năm 2030, từng bước tiếp cận, ứng dụng và nhân rộng các giải pháp công nghệ phù hợp; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; góp phần tăng giá trị gia tăng trong sản xuất và dịch vụ trên địa bàn xã.

- Đến năm 2035, phấn đấu hình thành mô hình ứng dụng công nghệ hiệu quả trong một số lĩnh vực trọng điểm của xã; thúc đẩy chuyển đổi công nghệ gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân và doanh nghiệp; nâng cao khả năng tiếp cận, tiếp thu và vận dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững, phù hợp với định hướng phát triển chung của tỉnh.

III. NỘI DUNG VÀ LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI

1. Giai đoạn 2026 - 2027: Nâng cao năng lực và thúc đẩy chuyển đổi số

- Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng ứng dụng khoa học và công nghệ, mức độ chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và quản lý tại các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, hợp tác xã và doanh nghiệp trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí đánh giá khả năng tiếp cận, tiếp thu và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức các buổi tuyên truyền, tập huấn, hội thảo chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số cho

cán bộ, người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp; đồng thời lấy ý kiến đóng góp của chuyên gia, cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp.

2. Giai đoạn 2028 - 2030: Chuyển dịch sang đổi mới sáng tạo và tạo giá trị gia tăng (áp dụng bản đồ công nghệ)

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc rà soát, hoàn thiện và cập nhật các nội dung liên quan đến bản đồ công nghệ đối với những lĩnh vực kinh tế phù hợp, có liên quan trực tiếp đến điều kiện và tiềm năng phát triển của xã

- Tham gia xây dựng, khai thác và cập nhật cơ sở dữ liệu về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh; phục vụ công tác quản lý, điều hành và hỗ trợ người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn xã tiếp cận thông tin công nghệ.

- Phối hợp các ngành triển khai một số mô hình, dự án thí điểm ứng dụng các giải pháp công nghệ phù hợp trong các lĩnh vực ưu tiên của xã (như nông nghiệp công nghệ cao, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số trong quản lý và dịch vụ công), nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tạo giá trị gia tăng và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

3. Giai đoạn 2031 - 2035: Tổng hợp, đánh giá kết quả triển khai và điều chỉnh lộ trình

- Rà soát tổng hợp, đánh giá toàn diện kết quả triển khai các hoạt động đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ trên địa bàn xã; xác định những kết quả đạt được, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung lộ trình đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ cho phù hợp với điều kiện thực tiễn, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng giai đoạn.

- Từng bước hình thành và tham gia các mô hình, không gian đổi mới sáng tạo, tổ hợp tác, nhóm khởi nghiệp sáng tạo hoặc điểm hỗ trợ chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện của xã; tạo môi trường thuận lợi để người dân, hợp tác xã và doanh nghiệp tiếp cận, ứng dụng công nghệ mới.

(Chi tiết khung kế hoạch và lộ trình triển khai thực hiện được trình bày tại Phụ lục kèm theo).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc xây dựng kế hoạch, tổng hợp và triển khai các nội dung liên quan đến ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn của tỉnh và các cơ quan liên quan tham gia khảo sát, đánh giá thực trạng ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, truyền thông và dịch vụ xã hội; tổng hợp, cập nhật thông tin phục vụ công tác quản lý.

- Chủ trì công tác tổng hợp thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã trong việc sơ kết, tổng kết, đánh giá và đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Thực hiện công tác lưu trữ, quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan đến Kế hoạch; bảo đảm công tác thông tin, liên lạc, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của HĐND và UBND xã.

- Định kỳ hằng năm (trước ngày 25 tháng 12) tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc xây dựng, tổng hợp và triển khai các nội dung liên quan đến ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế trên địa bàn xã, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ và phát triển kinh tế nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của tỉnh và các cơ quan liên quan tham gia khảo sát, đánh giá thực trạng ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số tại các hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn xã; tổng hợp nhu cầu, đề xuất các giải pháp, mô hình ứng dụng công nghệ phù hợp.

- Tham gia triển khai các chương trình, mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh tế; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, hợp tác xã và cơ sở sản xuất tiếp cận, áp dụng các giải pháp công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

3. Văn phòng HĐND và UBND

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã trong công tác điều phối, tổng hợp và theo dõi việc triển khai các nội dung của Kế hoạch đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ đến năm 2035 trên địa bàn xã.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công; bảo đảm kết nối, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung theo hướng dẫn của cấp trên.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì tổ chức triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức trên địa bàn xã.

- Tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định; bảo đảm liên thông, đồng bộ dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và cải cách hành chính.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các tiện ích số; góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực

tuyển và mức độ hài lòng của người dân.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã và các bộ phận liên quan trong công tác theo dõi, thông kê, báo cáo kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới công nghệ trong lĩnh vực hành chính công theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền khai ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động cung cấp dịch vụ công, dịch vụ hành chính và các dịch vụ hỗ trợ người dân, tổ chức trên địa bàn xã.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về đổi mới công nghệ và chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của xã, các trang mạng xã hội (Fanpage) đài truyền thanh và các kênh thông tin số khác; bảo đảm nội dung tuyên truyền kịp thời, chính xác, phù hợp với định hướng của cấp trên.

- Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã và các bộ phận liên quan trong việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới công nghệ theo yêu cầu.

6. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cư trú, quản lý đối tượng, tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

- Phối hợp triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức, kỹ năng sử dụng công nghệ an toàn, phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Tham gia công tác thống kê, báo cáo, đánh giá kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới công nghệ trong lĩnh vực an ninh, trật tự theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân xã và cơ quan công an cấp trên.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Chủ trì và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, bảo đảm chính xác, công khai, minh bạch và đúng quy định.

- Phối hợp với Công an xã, Trạm Y tế xã và các bộ phận liên quan trong việc chia sẻ, kết nối thông tin phục vụ công tác sơ tuyển, khám tuyển nghĩa vụ quân sự; nâng cao hiệu quả phối hợp và chất lượng công tác tuyển quân.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc lập, quản lý, cập nhật và lưu trữ hồ sơ quân nhân, hồ sơ nghĩa vụ quân sự; khai thác hiệu quả các phần mềm, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nguồn sẵn sàng nhập ngũ.

- Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới công nghệ trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia các hoạt động đổi mới công nghệ; nâng cao nhận thức, từng bước ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào lao động, sản xuất và đời sống.

9. Các Trường học trên địa bàn xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các cơ quan liên quan triển khai các nội dung giáo dục, tuyên truyền và định hướng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với từng cấp học.

- Tổ chức lồng ghép các nội dung giáo dục STEM, kỹ năng số, tư duy sáng tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học; từng bước nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ cho học sinh.

- Tăng cường phối hợp với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức hoạt động trải nghiệm, tham quan, giao lưu, hướng nghiệp phù hợp với điều kiện thực tế, góp phần kết nối nhà trường với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và nhu cầu xã hội.

10. Trạm Y tế xã

- Chủ trì tổ chức thực hiện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ thông tin vào công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân trên địa bàn xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ sức khỏe, theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh, quản lý chương trình y tế dự phòng; từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ y tế tại cơ sở.

11. Đề nghị các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch đổi mới, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; từng bước nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

- Tích cực tham gia các chương trình, mô hình, hoạt động tuyên truyền, tập huấn, hội thảo về ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo do xã và các cơ quan cấp trên tổ chức; chủ động tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Phối hợp với UBND xã và các cơ quan liên quan trong việc khảo sát, cung cấp thông tin về nhu cầu đổi mới công nghệ; tham gia thí điểm, nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật liên quan đến ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, an toàn thông tin và quyền lợi người lao động.

12. Các trưởng ấp

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân trong ấp về chủ trương, mục tiêu và các nội dung liên quan đến đổi mới, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trên địa bàn xã đến năm 2035.

- Vận động người dân, hộ gia đình, tổ hợp tác, hợp tác xã và cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn ấp tích cực tham gia ứng dụng khoa học, công nghệ và các giải pháp công nghệ phù hợp trong sản xuất, kinh doanh và đời sống.

- Phối hợp với UBND xã và các bộ phận chuyên môn trong việc nắm bắt tình hình, tổng hợp nhu cầu, khó khăn, vướng mắc của người dân liên quan đến ứng dụng công nghệ; kịp thời phản ánh, đề xuất giải pháp hỗ trợ.

- Tham gia triển khai các hoạt động chuyển đổi số tại cộng đồng dân cư; hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số và các tiện ích công nghệ theo hướng dẫn của UBND xã.

- Định kỳ báo cáo UBND xã về tình hình triển khai các nội dung đổi mới công nghệ tại ấp theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch xây dựng lộ trình đổi mới công nghệ đến năm 2035 đối với các ngành kinh tế mũi nhọn, xác định công nghệ cốt lõi có thể tạo đột phá, nhu cầu thị trường trong và ngoài nước, khả năng tiếp cận công nghệ của UBND xã Lộc Tấn./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Công an xã;
- Các Trường học;
- Các ấp;
- Các DN, cơ SSX, kinh doanh, HTX xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sĩ Quân

PHỤ LỤC
KHUNG KẾ HOẠCH LỘ TRÌNH ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ LỘC TẤN GIAI ĐOẠN 2026 - 2035

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã Lộc Tấn; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ và cải thiện chất lượng đời sống Nhân dân; tham gia thực hiện mục tiêu chung của tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2035.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã.
- Hỗ trợ người dân, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn tiếp cận và ứng dụng công nghệ phù hợp.
- Tham gia cung cấp dữ liệu, phối hợp triển khai các chương trình, dự án khoa học và công nghệ của cấp trên.

II. GIAI ĐOẠN 2026 - 2027 NÂNG CAO NĂNG LỰC, CHUYỂN ĐỔI SỐ CƠ SỞ

1. Nội dung trọng tâm.

Nội dung	Nhiệm vụ UBND xã	Kết quả
Đánh giá hiện trạng	Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chuyên môn tổ chức khảo sát, thu thập thông tin về hoạt động sản xuất, kinh doanh, nông nghiệp, dịch vụ trên địa bàn	Cung cấp dữ liệu phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu KH&CN cấp tỉnh

Nhu cầu công nghệ	Tổng hợp nhu cầu ứng dụng khoa học - công nghệ của người dân, hợp tác xã, cơ sở sản xuất	Danh mục nhu cầu công nghệ tại địa phương
Xu hướng công nghệ	Tuyên truyền, phổ biến thông tin về chuyển đổi số, nông nghiệp thông minh, công nghệ tiết kiệm năng lượng	Người dân, doanh nghiệp nhỏ nâng cao nhận thức
Danh mục ưu tiên	Lựa chọn lĩnh vực phù hợp điều kiện xã để triển khai thí điểm	Chuyển đổi số quản lý; nông nghiệp thông minh quy mô nhỏ

2. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THEO TRỤ CỘT

(Giai đoạn 2026 - 2027) Kế hoạch hành động theo các trụ cột

Trụ cột	Kế hoạch hành động
Đánh giá & Năng lực công nghệ	- Khảo sát, đánh giá hiện trạng ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số tại các cơ sở sản xuất, HTX, hộ kinh doanh, trang trại trên địa bàn xã (ưu tiên nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ). - Đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, tự động hóa đơn giản, truy xuất nguồn gốc, quản lý sản xuất. - Tổ chức tập huấn ngắn hạn cho cán bộ xã, HTX, tổ hợp tác về nhận diện nhu cầu công nghệ và tiếp cận chính sách KH&CN.
Thị trường khoa học và công nghệ	- Kết nối các tổ chức, cá nhân trên địa bàn xã với Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị của tỉnh. - Hỗ trợ số hóa thông tin sản phẩm, quy trình sản xuất, nhãn hiệu, mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm chủ lực của xã. - Phối hợp quảng bá, giới thiệu sản phẩm địa phương gắn với ứng dụng KH&CN.

Chuyển giao công nghệ / Liên kết	- Hỗ trợ người dân, HTX tiếp cận các mô hình, công nghệ phù hợp quy mô nhỏ và vừa (tưới tự động, cảm biến môi trường, chế biến - bảo quản nông sản). - Phối hợp với các chương trình KH&CN cấp tỉnh để chuyển giao công nghệ, mô hình trình diễn tại xã. - Tổ chức các lớp đào tạo, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân, chủ cơ sở sản xuất.
----------------------------------	--

II. GIAI ĐOẠN 2028 - 2030

CHUYỂN DỊCH SANG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ GIÁ TRỊ CAO

(Áp dụng bản đồ công nghệ - quy mô)

Giai đoạn 2028 - 2030, xã Lộc Tấn tập trung áp dụng kết quả đánh giá giai đoạn trước, thúc đẩy đổi mới sáng tạo ở quy mô cơ sở, chuyển dịch sản xuất nông nghiệp - tiểu thủ công nghiệp sang mô hình giá trị gia tăng cao, tăng cường liên kết chuỗi và hấp thụ công nghệ từ doanh nghiệp, khu công nghiệp và chương trình KH&CN cấp trên.

1. Hoàn thiện bản đồ công nghệ chiến lược. Các lớp thông tin và nhiệm vụ trọng tâm

Lớp thông tin của bản đồ	Nhiệm vụ trọng tâm	Sản phẩm
Danh mục & Lộ trình công nghệ	- Đề xuất giải pháp nâng cao trình độ công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn. - Xây dựng báo cáo khoa học chuyên đề đánh giá thực trạng, năng lực và trình độ công nghệ sản xuất của các cơ sở, doanh nghiệp. - Đề xuất nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và quản trị.	- Tổ chức Hội thảo tham vấn ý kiến chuyên gia về kết quả điều tra, khảo sát. - Hoàn thiện Lộ trình đổi mới công nghệ các ngành kinh tế mũi nhọn của xã Lộc Tấn đến năm 2035.

Lớp dữ liệu cơ sở cho bản đồ công nghệ	- Xây dựng và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn. - Kết nối dữ liệu với hệ thống quản lý KH&CN cấp tỉnh.	- Hoàn thành Cơ sở dữ liệu công nghệ và đổi mới sáng tạo của xã Lộc Tấn, phục vụ công tác quản lý, hoạch định chính sách và thu hút đầu tư.
Áp dụng kết quả đánh giá công nghệ	- Lựa chọn các lĩnh vực ưu tiên để triển khai dự án thí điểm. - Ứng dụng các công nghệ cốt lõi phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.	- Triển khai 05-08 công nghệ cốt lõi trong các lĩnh vực ưu tiên (sản xuất, chế biến, dịch vụ, nông nghiệp công nghệ cao...).
Thu hút FDI chất lượng cao	- Xây dựng chính sách thu hút FDI theo hướng chọn lọc, ưu tiên dự án có công nghệ tiên tiến. - Yêu cầu doanh nghiệp FDI thành lập bộ phận R&D tại Đồng Nai, với tỷ lệ chi cho R&D từ 1-3% doanh thu.	- Thu hút các dự án FDI trong các lĩnh vực: + Robot - Tự động hóa + Trí tuệ nhân tạo (AI) + Công nghiệp bán dẫn + Công nghệ thông tin + Công nghệ sinh học + Công nghiệp hỗ trợ có cam kết chuyển giao công nghệ

III. TỔNG HỢP CÁC LĨNH VỰC R&D VÀ CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC (Giai đoạn 2026 - 2030).

Định hướng chung

Việc xác định các lĩnh vực R&D và công nghệ chiến lược trong Bản đồ Công nghệ của xã Lộc Tấn tập trung vào: Làm chủ các công nghệ nền tảng; Nâng cao khả năng hấp thụ, ứng dụng và lan tỏa công nghệ cao; Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững, gắn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Lĩnh vực R&D/Công nghệ	Giai đoạn 2026 - 2027	Giai đoạn 2028 - 2030
------------------------	-----------------------	-----------------------

chiến lược		
Công nghệ nền tảng	- Internet vạn vật (IoT). - Dữ liệu lớn (Big Data). - Công nghệ sinh học. - Công nghệ tự động hóa.	- Trí tuệ nhân tạo (AI). - Công nghệ gia công chính xác. - In 3D. - Công nghệ truy xuất nguồn gốc.
Điện tử & Bán dẫn	Chuyển đổi số, giám sát quy trình sản xuất bằng IoT.	Tích hợp AI vào kiểm soát chất lượng và tự động hóa dây chuyền sản xuất; Tăng cường sản xuất các linh kiện, phụ tùng có hàm lượng công nghệ trung bình.
Công nghiệp hỗ trợ	Áp dụng hệ thống quản lý và tiêu chuẩn quốc tế.	Ứng dụng gia công chính xác, In 3D để sản xuất các linh kiện có độ phức tạp cao hơn. Đạt mục tiêu 70% doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu chuỗi toàn cầu.
Nông nghiệp CNC	- Giám sát môi trường sản xuất. - Điều khiển tưới tiêu tự động. - Triển khai công nghệ truy xuất nguồn gốc (QR, NFC).	- Ứng dụng IoT và AI trong giám sát, điều khiển sản xuất nông nghiệp. - Đẩy mạnh chế biến sâu, bảo quản và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Hạ tầng/Giao thông	- Thí điểm hệ thống giao thông thông minh (ITS) tại khu vực trung tâm. - Áp dụng BIM cho các dự án hạ tầng trọng điểm. - Xây dựng nền tảng IoT (IoT Platform) cấp tỉnh.	- Mở rộng giao thông thông minh liên vùng. - Ứng dụng AI, IoT trong quản lý vận tải và công trình. - Ứng dụng phân tích dữ liệu lớn (Big Data) để tối ưu hóa biểu đồ chạy xe.
Y tế/Giáo dục	Giáo dục: - Hoàn thành chuẩn hóa cơ sở dữ liệu toàn ngành. - Thí điểm AI trong quản lý học tập tại các trường trọng điểm. Y tế: - Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử cho toàn dân. - Kết nối dữ liệu giữa các cơ sở y tế.	Giáo dục: - Mở rộng ứng dụng công nghệ mới (AR/VR). - 70% trường phổ thông triển khai mô hình học tập thông minh. Y tế: - Tích hợp thiết bị IoT theo dõi sức khỏe từ xa. - Ứng dụng AI hỗ trợ chẩn đoán hình ảnh.

IV. GIAI ĐOẠN 2030 - 2035: TỔNG HỢP, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI VÀ ĐIỀU CHỈNH LỘ TRÌNH

- Giai đoạn 2030-2035, xã Lộc Tấn tập trung tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã triển khai trong các giai đoạn trước; trên cơ sở đó, rà soát, điều chỉnh lộ trình phát triển cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và định hướng phát triển trong giai đoạn mới.

- Trong giai đoạn này, nghiên cứu triển khai thí điểm các mô hình hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp phù hợp với quy mô và tiềm năng của xã; từng bước hình thành các điểm hỗ trợ ươm tạo, phát triển doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã, tổ hợp tác gắn với ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao năng suất lao động và thu nhập cho người dân.

